TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 8 năm 2025
(V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Vân, ông Nguyễn Hạ Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Tưởng Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội tham gia phiên toà:*

Bà Nguyễn Thị Tuyền, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 36/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 06/2025/QĐST – HNGĐ ngày 24/7/2025, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Phí Vũ LA, sinh năm 1998; (có mặt).

* Bị đơn: Anh Lê Quang H, sinh năm 1997; (có mặt).

Đều có nơi ĐKHKTT: thôn PLT, xã UT, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, chị Phí Vũ LA là nguyên đơn trình bày: chị và anh Lê Quang H tự nguyện kết hôn, có Đ ký kết hôn tại UBND xã QPC năm 2022. Quá trình vợ chồng chung sống với nhau ngay từ những ngày đầu đã phát sinh mâu thuẫn, ngay trong khi yêu nhau cũng đã có mâu thuẫn, nhưng sau đó do lỡ có thai nên chị và anh H vẫn quyết định kết hôn với nhau vì con, để cho con có một gia đình hoàn chỉnh. Sau khi đẻ con được 1 tháng thì chị đã bế con về nhà ngoại 6 tháng, vợ chồng

chị cũng đã ly thân từ lần đó, anh H cũng chỉ lên nhà ngoại thăm vợ con được 01 lần. Tuy nhiên, sau đó mâu thuẫn vẫn luôn xảy ra liên tục. Anh H mải chơi, không lo tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Sau này để anh H có công việc, đỡ ham chơi, chị có vay bố mẹ đẻ chị tiền và mượn 2 sổ đỏ của bố mẹ thế chấp vay Ngân hàng để mở cửa hàng cắt tóc tại nhà cho anh H, chị và anh H cùng làm tại quán đó. Nhưng sự việc không như chị nghĩ, anh H vẫn không có gì thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng vẫn căng thẳng. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở hơn 1 tháng nay, chị bế theo cả con đi cùng. Khi chị bỏ đi thì anh Long lại rêu rao chị đi cặp bồ, có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác nên mới bỏ đi. Nay chị nhận thấy chị không còn tình cảm gì với anh H nữa nên chị làm đơn xin được ly hôn với anh H để ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: anh chị có 01 con chung là Lê Hải Đ, sinh ngày 20/7/2022. Từ trước đến nay con chung đều do chị là người trực tiếp chăm sóc. Hiện chị đang làm lao động tự do trong lĩnh vực sức khoẻ và làm tóc, chị đi đào tạo học viên mới. thu nhập bình quân hàng tháng của chị khoảng 15.000.000đồng/tháng. Do là lao động tự do nên chị không có giấy tờ xác nhận thu nhập để nộp cho Toà án. Chị có nguyện vọng tha thiết được nuôi con chung, con là lý do duy nhất để chị tiếp tục sống được đến ngày hôm nay. Kính mong Toà giải quyết cho chị được nuôi con, chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con cho chị.

Ngoài công việc làm tự do về lĩnh vực làm tóc và làm đẹp, đi đào tạo học viên thì gần đây chị làm thêm công việc với công ty CP Đầu tư công nghệ Legatech, có địa chỉ ở: khu đất dịch vụ 25,2ha, xã Vân Canh, Hện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, vị trí hiện làm là Giám đốc đào tạo về sản phẩm sức khoẻ, chị bắt đầu làm việc ở công ty này chính thức khoảng 2 tháng gần đây, do là công ty của người nhà nên chị không làm hợp đồng, lương cứng hàng tháng là 2.800.000đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng), nhưng thực tế thu nhập tháng 5 vừa rồi của chị là 18.000.000đồng. Về giấy tờ xác nhận công việc và xác nhận thu nhập chị sẽ nộp cho Toà án sau, hoặc sẽ nộp bổ sung tại phiên toà xét xử vụ án.

Về tài sản chung, công nợ chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai, biên bản hoà giải cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, anh Lê Quang H là Bị đơn trình bày: anh và chị Phí Vũ LA tự nguyện kết hôn, có Đ ký kết hôn tại UBND xã QPC năm 2022. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì là to lớn, vào thời điểm vợ anh mang thai, do có mâu thuẫn nhỏ nên vợ anh đã đánh anh trước, sau đó anh cũng có

đánh lại cô ấy, nhưng mâu thuẫn xong rồi lại thôi. Cho đến khi chị LA đẻ con được 1 tháng thì chị LA có nói với anh là hiện chị ấy không đi làm gì nên muốn xin anh cho lên nhà ngoại ở mấy tháng cho thoải mái, nên anh đồng ý và anh đưa mẹ con chị LA về nhà ngoại ở chứ không phải vợ chồng anh sống ly thân, trong 6 tháng đó anh có về nhà ngoại thăm vợ con được hai lần. Nguồn tiền để mở quán cắt tóc và quán spa là của anh và gia đình nhà anh, vợ chồng cùng làm tại quán nhưng đến khoảng cuối tháng 8 đầu tháng 9 năm 2024 chị LA có nói với anh về việc ra ngoài làm để tìm hướng phát triển mới, anh nhất trí để chị LA đi nhưng được một thời gian chị LA về chê anh là không chịu đầu tư làm ăn, không chịu tìm hướng phát triển, cứ chỉ chăm chăm vào quán ở nhà, từ đó chị LA quay ra chán chồng. Gần đây nhất khoảng đầu tháng 4 năm 2025 chị LA bế con về nhà ngoại ở, tự bỏ đi khỏi nhà anh chứ không có mâu thuẫn gì. Vợ chồng anh sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị LA có đơn xin ly hôn anh, quan điểm anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh chị có 01 con chung là Lê Hải Đ, sinh ngày 20/7/2022. Từ khi sinh ra con chung đều ở với anh và chị LA, bản thân con anh cũng rất quấn bố, chỉ khi chị LA bỏ về nhà bố mẹ đẻ và bế theo con đi thì cháu mới không ở với anh. Anh có nguyện vọng tha thiết được nuôi con chung, cháu lại là con trai, theo anh cháu ở với anh và ông bà nội là tốt nhất. Anh không yêu cầu chị LA phải cấp dưỡng nuôi con cho anh. Anh hiện đang mở quán cắt tóc tại nhà, thu nhập bình quân hàng tháng của anh khoảng 15.000.000đồng, ngoài ra anh có làm thêm kinh doanh ngoài bên sản phẩm dinh dưỡng Herblife có thu nhập bình quân khoảng 20.000.000đồng/tháng. Do anh làm quán cắt tóc tại nhà nên về thu nhập quán cắt tóc anh không có giấy tờ xác nhận thu nhập nộp cho Toà, còn kinh doanh Herblife anhsẽ nộp sao kê tài khoản trả lương cho Toà án sau.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự đều đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải hai vợ chồng bất kỳ lần nào nữa, đề nghị Toà án đưa vụ án ra xét xử. Đề nghị Toà án thông báo cho anh chị qua điện thoại để anh chị đến Toà án nhận các văn bản tố tụng của toà án và để làm việc, không cần gửi giấy. số điện thoại nhận thông báo của chị LA: 0827821431; số điện thoại của anh H: 0966279969.

** Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ lần 2 ngày 10/6/2025*: Bị đơn – anh H nộp bổ sung 03 tài liệu chứng cứ là 01 file video quay hình ảnh một người phụ nữ mặc váy đỏ ngồi cạnh, ôm, ngả đầu nằm trên đùi một người đàn ông ở một quán nước vào thời gian khoảng 02 giờ sáng; 01 file ghi âm

đoạn hội thoại giữa anh H với một người phụ nữ lớn tuổi thể hiện nội dung bà là mẹ đẻ anh Hiếu, anh Hiếu đang có quan hệ tình cảm với chị LA và bà không đồng ý cho anh Hiếu quan hệ với chị LA; 01 file ghi âm đoạn hội thoại giữa chị LA và anh H thể hiện chị LA có thừa nhận việc trong thời gian chưa ly hôn với anh H, chị LA có quan hệ với một người đàn ông tên là Hiếu, và chị LA thể hiện quan điểm vì chị Lanh Anh và anh H thực tế đã rạn nứt tình cảm, không còn chung sống với nhau, chỉ còn chờ làm thủ tục ly hôn, nên việc chị quan hệ với anh Hiếu thời điểm đó không được coi là phản bội anh H.

Nguyên đơn - chị LA được xem 01 video bị đơn nộp; nghe 02 file ghi âm bị đơn nộp bổ sung như nêu trên. Nguyên đơn - chị LA thừa nhận người mặc váy đỏ trong video là nguyên đơn, hôm đó nguyên đơn đi chơi cùng một nhóm bạn do trời mưa không về được nên nguyên đơn và nhóm bạn vào quán nước ven đường ngồi uống nước, do mệt nguyên đơn có dựa vào người đàn ông ngồi bên cạnh tên là Hiếu; Nguyên đơn nhận ra giọng nói của mẹ đẻ anh Hiếu trong file ghi âm và thừa nhận hôm đó Nguyên đơn đi thị trường làm việc tiện đường nên có ghé về nhà Hiếu ăn cơm chứ không phải ra mắt nhà bạn trai mới; nguyên đơn thừa nhận file ghi âm bị đơn nộp đúng là cuộc nói cHện điện thoại giữa nguyên đơn và bị đơn, thừa nhận nội dung trong cuộc hội thoại đó là đúng, không bị cắt ghép. Quan điểm của Nguyên đơn: nguyên đơn và người đàn ông tên Hiếu chỉ là bạn bè, và cho đến nay nguyên đơn không còn quan hệ gì với người đàn ông tên Hiếu đó nữa.

* *Tại phiên tòa:* các đương sự đều có mặt, đều giữ nguyên quan điểm đã trình bày và đều không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, các đương sự được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định nhưng không hòa giải thành vì nguyên đơn và bị đơn đều có nguyện vọng được nuôi con. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết: ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LA và anh H; giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chị LA không phải cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi có sự thay đổi mới hoặc có đề nghi khác; chị LA nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ợc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của các đ- ơng sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phí Vũ LA làm đơn ly hôn và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn là anh Lê Quang H có địa chỉ tại thôn PLT, xã UT (trước đây là thôn PLT, xã QPC, Hện Ứng Hoà) thành phố Hà Nội. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Phí Vũ LA và anh Lê Quang H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có Đ ký kết hôn tại UBND xã QPC, Hện Ứng Hoà (nay là xã UT) ngày 28/3/2022 là hôn nhân hợp pháp. Chị LA và anh H đều xác nhận: quá trình chung sống hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, xuất phát từ nhiều nguyên nhân như anh chị trình bày ở trên. Hiện hai vợ chồng đang sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Chị LA làm đơn xin được ly hôn với anh H, anh H đồng ý ly hôn. Do đó, HĐXX ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Phí Vũ LA và anh Lê Quang H là phù hợp với quy định của Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh H và chị LA có 01 con chung là Lê Hải Đ, sinh ngày 20/7/2022. Từ trước đến trước khi hai vợ chồng chị LA và anh H ly thân thì con chung vẫn ở cùng cả bố và mẹ, do bố và mẹ chăm sóc. Kể từ tháng 4/2025, chị LA bế con chung bỏ đi khỏi nhà anh H thì con chung Lê Hải Đ mới do một mình chị LA chăm sóc. Theo lời khai của chị LA và anh H thì hiện nay con chung của anh chị đang ở nhà ông bà ngoại ở tỉnh Yên Bái (cũ). Chị LA và anh H đều làm lao động tự do nên về điều kiện thời gian chăm sóc con chung là như nhau. Về điều kiện kinh tế, chị LA và anh H đều chứng minh được mình có thu nhập đủ khả năng chăm sóc, nuôi dạy con chung. Tuy nhiên, hiện nay, con chung Lê Hải Đ đã được 37 tháng tuổi, lại là con trai; xét về điều kiện môi trường sống và học tập để phát triển tốt nhất và toàn diện nhất cho cháu Lê Hải Đ thì ở Thành phố Hà Nội bao giờ cũng tốt hơn so với tỉnh Yên Bái cũ, nay là tỉnh Lào Cai.

Từ những căn cứ nêu trên, HĐXX quyết định giao con chung cho anh Lê Quang H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn là có căn cứ, phù

hợp với quy định pháp luật; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị LA cho đến khi có thay đổi mới hoặc có đề nghị khác là phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Anh H và chị LA đều không đề nghị Tòa giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: chị LA phải nộp án phí; nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự (năm 2015) và căn cứ Điều 55, Điều 81; Điều 82, Điều 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự (năm 2015); Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: ghi nhận chị Phí Vũ LA và anh Lê Quang H thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Lê Quang H và chị Phí Vũ LA có 01 con chung là: Lê Hải Đ, sinh ngày 20/7/2022. Sau ly hôn, giao con chung cho anh Lê Quang H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Phí Vũ LA cho đến khi có yêu cầu hoặc có thay đổi khác. Sau ly hôn, chị Phí Vũ LA có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

"Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h□ởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi d□ỡng, giáo dục con thì ng□ời trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của ng□ời đó. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".

3. Về án phí: chị Phí Vũ LA phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0043057 ngày 15 tháng 5 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự Hện Uh, thành phố Hà Nội (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án – đối với đương sự có mặt tại phiên toà; kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ - đối với đương sự vắng mặt tại phiên toà ./.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đ- ơng sự;
- L- u h/s; v/p./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thiện